

Bản án số: 24 /2024/HS - ST
Ngày 28/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông NGUYỄN TIẾN HÙNG

Các hội thẩm nhân dân: Ông ĐẶNG VIẾT CÔI và bà NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà NGUYỄN THỊ KIM LÀNH – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa:

Bà NGUYỄN THỊ KHUYẾN – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 21/2024/TLST- HS ngày 11 tháng 3 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST - QĐ ngày 13 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn L** ; Tên gọi khác: không có, sinh năm: 1991; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn N, xã V, huyện U, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12. Họ và tên cha: Trần Văn D , sinh năm 1961; Họ và tên mẹ: Trương Thị T , sinh năm 1965; Anh chị em ruột: Có 04 người (*Bị cáo là thứ tư*); Vợ: Nguyễn Thị H , sinh năm 1993; Con có 01 con, sinh năm 2011.

Nhân thân, Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 05/01/2024 đến ngày 11/01/2024 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ áp dụng lệnh “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*Tạm hoãn xuất cảnh*”.
Tại phiên tòa có mặt.

2. Người bị hại: Chị **Đỗ Thị H** , sinh năm 1992
Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội. Tại phiên tòa có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 04/01/2024, Trần Văn L, nơi thường trú: thôn N, xã V, huyện U, thành phố Hà Nội từ nhà đi đến chỗ làm tại huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, L gọi điện thoại cho bạn là chị Đỗ Thị H, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú: thôn Đoàn Xá, xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội để nói chuyện. Quá trình nói chuyện, chị Hòa mời L về nhà Hòa ăn cơm, L đồng ý và bảo chị H đến đón. Khoảng hơn 15 giờ cùng ngày, L về nhà chị Hòa và thịt vịt để nấu cơm. Sau khi thịt vịt xong, L nói với chị H: “*em làm vịt đi, anh mượn xe mang quần áo về rồi anh lên*”, chị H đồng ý và giao chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29Y1- 403.89 cho L. L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29Y1- 403.89 về nhà ở thôn Nội Xá, xã Vạn Thái, huyện Ứng Hòa thì nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô của Hòa để lấy tiền trả nợ. L điều khiển chiếc xe mô tô trên đến nhà anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1979 ở cùng thôn để cầm cố được 6.000.000 đồng rồi dùng số tiền trên trả nợ cá nhân hết. Sau khi cầm cố xe, Lịch nhắn tin cho chị H để thông báo là đã “*cắm*” xe.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, chị H cùng em gái là chị Đỗ Thị H, sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú: thôn Văn Cao, xã Tảo Dương Văn, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội đến nhà L để đòi xe nhưng không được. Sáng ngày 05/01/2024, chị Hòa đến Công an xã Đồng Tiến trình báo. Cùng ngày 05/01/2024, Trần Văn Lịch đầu thú tại Công an xã Đồng Tiến và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 xe mô tô Wave Alpha nhãn hiệu Honda biển kiểm soát: 29Y1-403.89 số khung: RLHJA 3909 HY558125 số máy JA39E 0533261 đã qua sử dụng.

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 026486, biển kiểm soát: 29Y1-403.89, mang tên Nguyễn Thị Nga, sinh năm 2000; địa chỉ Đông Bình, Hùng Tiến, Mỹ Đức, Hà Nội;

Ngày 08/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ứng Hòa đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 56 đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29Y1 - 403.89. Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS, ngày 12/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Ứng Hòa kết luận: “*Giá trị của chiếc xe mô tô Honda Wave alpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 29Y1- 403.89, số khung: 3909HY558125, số máy: JA39E0533261, mua mới năm 2018 tại thời điểm ngày 04/01/2024 là 9.833.000đ (chín triệu tám trăm ba mươi ba nghìn đồng).*”

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội thực hiện quyền công tố, luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng số: 22/CT – VKS ngày 11/3/2024.

Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điều 65 bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Văn L mức hình phạt tù: 09(chín) tháng tù đến 12(mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, về tội: *Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*

Về Trách nhiệm dân sự: Chị Đỗ Thị H không yêu cầu Trần Văn L phải bồi thường gì; Trần Văn L đã tự nguyện trả lại anh Nguyễn Văn Đại số tiền 6.000.000 đồng, anh Đại đã nhận đủ và không có yêu cầu đề nghị gì nên không xem xét.

Về phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29Y1 - 403.89 là tài sản hợp pháp của chị Đỗ Thị H . Ngày 22/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ứng Hòa đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 132 cùng đăng ký xe bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là chị Đỗ Thị H .

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn L không bào chữa và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Ứng Hòa đã thực hiện đúng quy trình Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và tại phiên tòa không kêu oan. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2].Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định:

Ngày 04/01/2024, Trần Văn L mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29Y1 - 403.89 của chị Đỗ Thị H ở thôn Đoàn Xá, xã Đồng Tiên, huyện Ứng Hoà đi về nhà. Do cần tiền trả nợ nên L mang chiếc xe mô tô trên cầm cố cho anh Nguyễn Văn Đại được số tiền 6.000.000 đồng rồi trả nợ hết. Kết quả định giá chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29Y1 - 403.89 có giá trị 9.833.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 22/CT – VKS ngày 11/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, Tp. Hà Nội đã truy tố bị cáo về tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ đúng người, đúng pháp luật.

“Điều 175. Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản

1. *Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) ...

b) *Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản đó.*

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi lợi dụng lòng tin của người bị hại mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29Y1 - 403.89 của chị Đỗ Thị H ở thôn Đoàn Xá, xã Đồng Tiền, huyện Ứng Hoà có giá trị 9.833.000 đồng đi cầm cố cho anh Nguyễn Văn Đại được số tiền 6.000.000 đồng tiêu sài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được nhà nước bảo vệ, xâm phạm đến an ninh, trật tự địa phương nơi công cộng, vì vậy cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Tình tiết tăng nặng: không

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, tại phiên tòa người bị hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo mà cho bị cáo được hưởng biện pháp chấp hành hình phạt tù có điều kiện như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp như vậy cũng đủ sức răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Đỗ Thị H đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô BKS 29Y1 – 40389 cùng giấy tờ của xe, người liên quan anh Nguyễn Văn Đại đã nhận lại tiền nhận cầm cố của bị cáo và không có yêu cầu đề nghị khác nên không xem xét.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không nghề nghiệp ổn định nên miễn cho bị cáo.

Đối với anh Nguyễn Văn Đ ngày 04/01/2024 đã có hành vi nhận cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29Y1 - 403.89 do Trần Văn L mang đến nhưng không biết chiếc xe mô tô đó do Lịch phạm tội mà có. Khi nhận cầm cố, Đại không có giấy phép kinh doanh dịch vụ cầm đồ. Ngày 01/3/2024, Công an huyện Ứng Hoà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn Đ là có căn cứ.

[5]. Về tang vật: Đã được xử lý nên không xem xét.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH;

[1]. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn L**, phạm tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

[2]. Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điều 65 bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Trần Văn L : **12** (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách: 24(hai mươi bốn) tháng, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 28/3/2024.

Giao bị cáo Trần Văn L cho UBND xã Vạn Thái, huyện Ứng Hòa, Tp. Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

[3]. Án phí và quyền kháng cáo của bị cáo: Áp dụng các điều 136.331.333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Bị cáo Trần Văn L phải chịu: 200.000 đồng tiền(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 28/3/2024.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN TIẾN HÙNG

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Huyện Ứng Hòa;
- Công an Huyện Ứng Hòa;
- Người Tham gia TT;
- UBND xã Vạn Thái;
- Lưu Hồ Sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN TIẾN HÙNG

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhân:

- TAND Tp. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Huyện Ứng Hòa;
- Công an Huyện Ứng Hòa;
- Bị cáo;
- UBND TT Vân Đình;
- Lưu Hồ Sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

NGUYỄN TIẾN HÙNG

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA